

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt (bổ sung) Danh mục kỹ thuật
trong khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Vietsovpetro**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009; Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế, về việc Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-SYT ngày 09/9/2019 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, về việc Kiện toàn đoàn thẩm định kỹ thuật chuyên môn trong khám chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định kỹ thuật chuyên môn trong khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Vietsovpetro do Đoàn thẩm định của Sở Y tế đánh giá vào ngày 21/11/2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cho phép Trung tâm Y tế Vietsovpetro được thực hiện 14 kỹ thuật. Trong đó có (09 kỹ thuật tuyến tỉnh, 03 kỹ thuật tuyến huyện, 01 kỹ thuật tuyến xã, 01 kỹ thuật không phân tuyến) theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế (Danh mục đính kèm).

Điều 2. Trung tâm Y tế Vietsovpetro phải tuân thủ quy trình kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành đối với các kỹ thuật được Sở Y tế cho phép thực hiện.

Căn cứ trình độ chuyên môn nhân sự tại cơ sở, Giám đốc Trung tâm Y tế Vietsovpetro phải ban hành Quyết định cho phép từng nhân sự phụ trách chuyên môn trong đơn vị được phép thực hiện các kỹ thuật phù hợp với trình độ chuyên môn và phạm vi chuyên môn ghi trong Chứng chỉ hành nghề.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Nghiệp vụ - Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế Vietsovpetro và các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PGĐ Sở Y tế;
- BHXH tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: VT, NV.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An



DANH MỤC KỸ THUẬT

Kèm theo Quyết định số 935/QĐ-SYT ngày 02/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

STT	TT 43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT				
			TW	T	H	X	GC
		I. HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC					
		Đ. TIÊU HOÁ					
1	233	Nội soi dạ dày thực quản cấp cứu có gây	x	x	x		
		G. XÉT NGHIỆM					
2	290	Xét nghiệm cồn trong hơi thở	x	x			
		II. NỘI KHOA					
3	254	Nội soi thực quản - Dạ dày - Tá tràng có dùng thuốc tiền mê	x	x	x		
4	260	Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc tiền mê	x	x			
5	261	Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê	x	x			
6	265	Nội soi can thiệp - thắt búi giãn tĩnh mạch thực quản bằng vòng cao su	x	x			
7	268	Nội soi can thiệp - sinh thiết niêm mạc ống tiêu hóa	x	x	x		
		XVI. RĂNG - HÀM - MẶT					
		A. RĂNG					
8	54	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trạm xoay máy	x	x			
		XVIII. ĐIỆN QUANG					
		A. SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN					
		6. Siêu âm tim, mạch máu					
9	48	Doppler động mạch cảnh, Doppler xuyên	x	x			
		XX. NỘI SOI CHẨN ĐOÁN, CAN THIỆP					
		Đ. TIÊU HOÁ- Ổ BỤNG					
10	58	Nội soi tiêu hóa với gây mê (dạ dày - đại	x	x			
		XXIII. HÓA SINH					
		A. MÁU					
11	142	Định lượng RF (Reumatoid Factor)	x	x			
		B. NƯỚC TIỂU					
12		Methamphetamin (test nhanh)					(*)
		XXIV. VI SINH					
		A. VI KHUẨN					
		6. Các vi khuẩn khác					
13	73	<i>Helicobacter pylori</i> Ag test nhanh	x	x	x	x	
14	99	<i>Treponema pallidum</i> RPR định tính và	x	x			

(*) kỹ thuật không phân tuyến theo danh mục kỹ thuật kèm theo TT43 2013 TT-BYT

me

